

TRƯỜNG THCS.....

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II, NĂM HỌC: 2025 - 2026

MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN 6

Thời gian: 45 phút (không kể thời gian phát đề)

ĐỀ 1

I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA

TT	Bài học	Mức độ đánh giá									Tổng			Tỉ lệ % điể m
		TNKQ						Tự luận						
		Nhiều lựa chọn			Đúng - Sai									
		Biết	Hiểu	VD	Biết		V D	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	
1	Bài 1. Ứng phó với tình huống nguy hiểm từ con người	2 TN				2 Đ - S				1 TL				3,5 %
	Bài 2. Ứng phó với tình huống nguy hiểm từ thiên nhiên	2 TN												0,5 %
3	Bài 3. Tiết kiệm	2 TN				2 Đ -S				1TL				4,5 %
4	Bài 4. Công dân nước CHXHCN việt Nam	6 TN												1,5 %

Tổ ng số câu		12				4				2	16	10 Đ
Tỉ lệ %		30%			40%			30%			100%	

II. BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA

TT	Bài học	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá								
			TNKQ						Tự luận		
			Nhiều lựa chọn			Đúng - Sai					
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD
1	Bài 1. Ứng phó với tình huống nguy hiểm từ con người	Nhận biết: - Hiểu kĩ năng ứng phó	2								
		Thông hiểu: - Nêu được t/huống nguy hiểm do con người				2					
		Vận dụng: - Nêu cách ứng phó, điều chỉnh bản thân, giải quyết.								1	
2	Bài 2. Ứng phó với tình	Nhận biết: - Hiểu kĩ năng ứng phó	2								
		Thông g hiểu: - Nêu được									

		t/hướng nguy hiểm do thiên nhiên gây ra									
	hướng nguy hiểm từ	Vận dụng: - Nêu cách ứng phó, điều chỉnh bản thân, giải quyết.									1
3	thiên Bài 3. Tiết kiệm	Nhận biết: - Nêu khái niệm	2								
		Thông hiểu: - Hiểu vì sao phải tiết kiệm					2				
		Vận dụng: - Thực hành tiết kiệm									1
4	Bài 4. Công dân nước CHXH CN việt Nam	Thông hiểu: - Thế nào là công dân một nước Thông hiểu: - Xác định công dân một nước	6								
Tổng số câu			12			4			2		

I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN(3,0 điểm)

(Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án trả lời đúng nhất)

Câu 1. Khi đang trên đường từ trường học về nhà, H thấy có người đàn ông lạ mặt, nhờ H chuyển đồ giúp và hứa cho em một khoản tiền. Trong trường hợp này, nếu là H em sẽ làm như thế nào?

- A. Từ chối không giúp
B. Vui vẻ nhận lời
C. Phân vân
D. Trả nhiều tiền thì giúp

Câu 2. Hành động nào dưới đây **không** biểu hiện sự tiết kiệm?

- A. Bảo vệ của công
C. Tiêu xài hoang phí

- B. Chi tiêu hợp lý
D. Bảo quản đồ dùng

Câu 3. Sử dụng một cách hợp lý, đúng mức của cải vật chất, thời gian sức lực của mình và của người khác gọi là?

- A. Hà tiện B. Tiết kiệm C. Keo kiệt D. Bùn xin

Câu 4. Khi có việc liên quan đến an ninh, trật tự chúng ta gọi?

- A. 112 B. 113 C. 111 D. 114

Câu 5. Những hiện tượng tự nhiên có thể gây tổn thất về người, tài sản, môi trường, điều kiện sống và gián đoạn các hoạt động kinh tế, xã hội là tình huống nguy hiểm từ?

- A. Con người B. Tự nhiên C. Xã hội D. Ô nhiễm

Câu 6. Tình huống nào dưới đây **không** gây nguy hiểm đến con người?

- A. Bạn A được bố dạy bơi ở bể bơi của nhà văn hóa huyện
B. Khu chung cư nhà bạn B đang xảy ra hỏa hoạn lớn
C. Các bạn đang tụ tập tắm ở khu vực bãi biển cấm
D. Bạn T lội qua suối để về nhà trong lúc trời mưa to

Câu 7. Công dân nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là người:

- A. Có Quốc tịch Việt Nam B. Sinh ra ở Việt Nam
C. Học tập ở Việt Nam D. Nói được tiếng Việt Nam

Câu 8. Trường hợp nào dưới đây, trẻ em **không phải** là công dân Việt Nam?

- A. Trẻ em bị bỏ rơi ở Việt nam, không rõ cha mẹ là ai.
B. Trẻ em sinh ra có cả cha mẹ là công dân Việt Nam.
C. Trẻ em sinh ra có cha là người nước ngoài, mẹ là công dân Việt Nam
D. Trẻ em sinh ra có cả cha mẹ không phải là công dân Việt Nam

Câu 9. Quốc tịch là gì?

- A. Căn cứ xác định công dân của một nước. B. Căn cứ xác định công dân của nhiều nước.
C. Căn cứ xác định công dân của nước ngoài. D. Căn cứ để xác định công dân đóng thuế.

Câu 10. Quốc tịch là căn cứ xác định công dân của một nước, thể hiện mối quan hệ giữa ...

- A. nhà nước và công dân nước đó. B. công dân và công dân nước đó.
C. tập thể và công dân nước đó. D. công dân với cộng đồng nước đó.

Câu 11. Công dân là người dân của một nước, có các quyền và nghĩa vụ theo ...

- A. tập tục qui định. B. pháp luật qui định.
C. chuẩn mực của đạo đức. D. phong tục tập quán

Câu 12. Để phân biệt người Việt Nam và người nước ngoài ta căn cứ vào đâu?

- A. Luật Quốc tịch Việt Nam. B. Luật hôn nhân và gia đình.
C. Luật đất đai. D. Luật trẻ em.

II. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG - SAI (4.0 điểm)

(Trong mỗi ý a).b).c).d) của từng câu học sinh chỉ trả lời Đúng hoặc Sai)

Câu 1. Tan học M đạp xe về nhà bỗng mây đen kéo tới, sấm chớp ầm ầm, mưa rơi nặng hạt và M không có áo mưa. M thấy vài người đang trú mưa dưới một gốc cây to bên đường. Ban đầu M định ngừng lại trú mưa cùng mọi người nhưng sợ nguy hiểm khi trú mưa dưới gốc cây to dễ bị sét đánh trúng nên M vội vàng đạp xe về nhà mặc cho bị mưa ướt sũng.

Câu	Lệnh hỏi	Đ hoặc S
-----	----------	----------

a	Mọi người trú mưa dưới gốc cây to là đang rơi vào tình huống nguy hiểm	
b	M bỏ về trong tình huống này là đúng hay sai	
c	M phải nên dừng lại vào trú mưa với mọi người chờ mưa tạnh rồi cùng về	
d	M nên khuyên và cùng mọi người tìm nhà dân gần nhất để trú mưa cho an toàn	

Câu 2. Gia đình bạn N luôn tắt các thiết bị điện khi không sử dụng, kể cả khi ra khỏi phòng trong thời gian ngắn. Họ cũng tận dụng ánh sáng tự nhiên bằng cách mở cửa sổ vào ban ngày. Vào mùa hè, thay vì bật điều hòa ở nhiệt độ thấp họ ưu tiên sử dụng quạt và mặc quần áo thoáng mát. Nhờ vậy, hóa đơn tiền điện của gia đình luôn ở mức thấp.

Câu	Lệnh hỏi	Đ hoặc S
a	Gia đình bạn N lãng phí điện bằng cách bật điện cả ngày	
b	Tận dụng ánh sáng tự nhiên là một cách tiết kiệm điện hiệu quả	
c	Việc tắt các thiết bị điện khi không sử dụng giúp tiết kiệm năng lượng	
d	Nên bật điều hòa ở nhiệt độ thấp nhất để cảm thấy mát mẻ hơn	

Câu 3. A đang dùng một chiếc điện thoại vẫn còn hoạt động tốt. Tuy nhiên, khi thấy bạn bè xung quanh đều dùng điện thoại đời mới có giá gấp 1,5 lần lương bố mẹ, A cũng muốn sở hữu một chiếc như vậy. Mặc dù biết rằng mình không thực sự cần thiết, A vẫn thuyết phục bố mẹ mua cho mình chiếc điện thoại mới bằng mọi giá

Câu	Lệnh hỏi	Đ hoặc S
a	A đã đưa ra một yêu cầu hợp lý khi muốn sử dụng điện thoại đời mới	
b	Việc chạy theo xu hướng mà bỏ qua nhu cầu thực tế là không nên	
c	Bố mẹ A nên chiều theo ý muốn của con để con không bị “kém cạnh” bạn bè	
d	A nên trân trọng những gì mà mình đang có thay vì đòi hỏi những thứ vượt quá nhu cầu	

Câu 4. Ba của anh T đang cư trú tại Hoa Kỳ. Hiện nay, do tuổi cao sức yếu nên muốn trở về Việt Nam và xin trở lại quốc tịch Việt Nam. Do đó, anh T hỏi: Cách thức nộp, thụ lý hồ sơ và trả kết quả giải quyết các vấn đề về quốc tịch được pháp luật quy định như thế nào?

Câu	Lệnh hỏi	Đ hoặc S
a	Trực tiếp nộp hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính, không ủy quyền cho người khác nộp hồ sơ	
b	Chỉ nộp những giấy tờ liên quan là bản photo không cần đến bản chính	
c	Ngoài thụ lý hồ sơ không cần phải kiểm tra tính hợp lệ vì đã có các loại giấy tờ	
d	Trường hợp phải xác minh về nhân thân thì hạn phải còn ít nhất 150 ngày, kể từ ngày thụ lý hồ sơ	

III. PHẢN TỰ LUẬN (3,0 điểm)

Câu 1.(2,0 điểm) Để tự bảo vệ bản thân được an toàn tránh tình huống bất cớ xảy ra, chúng ta nên làm gì?

Câu 2.(1,0 điểm) Gia đình H có hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn. Vì thương bố mẹ vất vả, nên H thường nhịn ăn sáng để dành tiền mua đồ dùng học tập.

- Em có đồng tình với cách làm của bạn H không? Nếu là H em sẽ làm gì?

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN (3,0 Điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	A	C	B	B	B	A	A	D	A	A	B	A

II. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG - SAI (4,0 Điểm)

Câu	Lệnh hỏi	Đáp án	Câu	Lệnh hỏi	Đáp án	Câu	Lệnh hỏi	Đáp án	Câu	Lệnh hỏi	Đáp án
1	a	Đ	2	a	S	3	a	S	4	a	Đ
	b	S		b	Đ		b	Đ		b	S
	c	S		c	Đ		c	S		c	S
	d	Đ		d	S		d	Đ		d	Đ

III. TỰ LUẬN (3,0 Điểm)

Câu hỏi	Nội dung	Điểm
Câu 1 (2 điểm)	<p><i>HS trả lời theo cách của mình, cơ bản đảm bảo các ý sau:</i></p> <p>Để bảo vệ bản thân được an toàn tránh tình huống bất cớ xảy ra nên có thói quen:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đi đâu cũng phải thông báo, xin phép bố mẹ + Không đi một mình nơi vắng người + Biết chủ động từ chối một cách dứt khoát + Cảnh giác và không tiếp xúc với người lạ 	2,0 (Mỗi ý 0.5 điểm)
Câu 2 (1,0 điểm)	<p>Không đồng tình</p> <p><i>HS trả lời theo cách của mình, cơ bản đảm bảo các ý sau:</i></p> <p>Nếu là H em sẽ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không nhịn ăn sáng vì có hại cho sức khỏe, ảnh hưởng đến việc học tập - Bỏ bữa sáng có thể dẫn đến đau dạ dày, sẽ tốn tiền bố mẹ nhiều hơn. 	0,5

* **Lưu ý:** Tùy vào cách trả lời của HS, GV có thể linh hoạt ghi điểm cho phù hợp

NGƯỜI RA ĐỀ